

Đồng Nai, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/01/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

- *Người yêu cầu:*

1) Chị **Nguyễn Thị HoaAnh Phạm Hoài T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ thường trú: Tổ B, ấp C, xã L, tỉnh Đồng Nai.

2) Anh **Trần Thanh P**, sinh năm 1969.

Địa chỉ thường trú: Tổ B, ấp C, xã L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Thanh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Trần Thị Thu T1, sinh ngày 07/4/1992 và Trần Thanh H1, sinh ngày 30/8/1995. Các con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh P mỗi người phải chịu một nửa nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp. Anh chị đã nộp xong.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Thanh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Trần Thị Thu T1, sinh ngày 07/4/1992 và Trần Thanh H1, sinh ngày 30/8/1995. Con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không giải quyết vì anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không giải quyết vì anh chị khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh P mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 001358 ngày 15/01/2026 của Thị hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Anh chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDKV2-ĐN;
- Thị hành án dân sự T.ĐN;
- UBND xã Long Thành;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa